

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
THỜI HẠN MÙA
(Từ tháng 12/2023 đến tháng 2/2024)**

1. Tình hình khí tượng thủy văn nông nghiệp trong 02 tháng qua

Trong tháng 10/2023, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong khoảng 76-88%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 573-610°C; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 93-97mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động trong khoảng 87-107mm; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 31-33°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 25-26°C. Trong tháng 10/2023, nhiệt độ trung bình tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) phổ biến cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C. Tổng lượng mưa tại khu vực phân bố không đồng đều, phổ biến cao hơn TBNN từ 30-50%. Trong tháng 10/2023, khu vực ĐBSCL đã xảy ra đợt mưa lớn kèm dông sét, gió giật mạnh, cụ thể: tại tỉnh Cà Mau, An Giang (từ ngày 2-3/10). Trong tháng 10, một số nơi tại khu vực, mặc dù nhiệt độ chưa đạt ngưỡng nắng nóng, tuy nhiên một số nơi có nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS cùng thời kỳ quan trắc được: tại Trà Vinh (08/10), Sóc Trăng (09/10), Kiên Giang (07/10), Vĩnh Long (12/10). Tại Cà Mau (2/10) đã xuất hiện giá trị tổng lượng mưa ngày cao nhất vượt GTLS cùng thời kỳ.

Trong tháng 11/2023, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong khoảng 71-82%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 550-579°C; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 80-85mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động trong khoảng 42-72mm; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 31-33°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 25-26°C. Trong tháng 11/2023, nhiệt độ trung bình tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) phổ biến cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C. Tổng lượng mưa tại khu vực phân bố không đồng đều, phổ biến cao hơn TBNN từ 10-50%, có nơi thiếu hụt 10%. Trong tháng 11/2023, khu vực ĐBSCL đã xảy

ra đợt mưa lớn đi kèm dông, lốc, sét, cụ thể: tại tỉnh Hậu Giang (ngày 02/11), tại tỉnh Trà Vinh (ngày 09/11). Trong tháng, một số nơi tại khu vực xảy ra nắng nóng và có nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử trong cùng thời kỳ tháng 11, cụ thể: tại Bến Tre (ngày 02/11); Vĩnh Long (06/11); Sóc Trăng, Bạc Liêu (07/11); Cần Thơ (13/11). (Nguồn: Trung tâm DB KTTV QG).

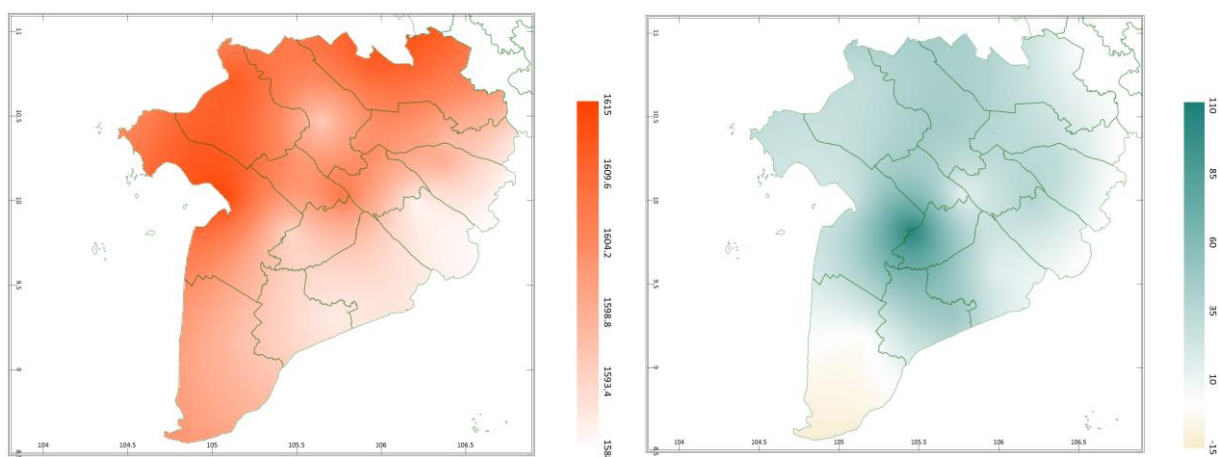
Bảng 1: Tình hình khí tượng nông nghiệp trong 02 tháng qua

Yếu tố	Thời gian	
	Tháng 10/2023	Tháng 11/2023
Độ ẩm không khí (%)	76-88	71-82
Nhiệt độ tối cao (°C)	31-33	31-33
Nhiệt độ tối thấp (°C)	25-26	25-26
Tích ôn hữu hiệu (°C)	573-610	550-579
Mưa hữu hiệu (mm)	87-107	42-72
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	93-97	80-85

Trong 02 tháng qua, lúa vụ Mùa phổ biến trong giai đoạn đứng cái – làm đòng – trổ chín – thu hoạch, lúa vụ Đông Xuân bắt đầu xuống giống. Trong tháng 10/2023, khu vực phổ biến có mưa, cơ bản thuận lợi cho quá trình sinh trưởng của cây lúa; tuy nhiên, đợt mưa lớn từ ngày 2-3/10 tại tỉnh Cà Mau, An Giang đã khiến cho nhiều diện tích lúa Mùa trong giai đoạn bèn rễ - hồi xanh - đẻ nhánh bị ngập úng, thiệt hại (tỉnh Cà Mau bị thiệt hại nặng nhất, ước tính khoảng 19,000ha); ngoài ra, mưa lớn cục bộ cũng đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng của lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh, gia tăng diện tích lúa đẻ nhánh vô hiệu. Sang tháng 11/2023, khu vực tiếp tục có mưa, tập trung vào giai đoạn nửa đầu tháng đã gây bất lợi cho lúa Mùa đang trong thời kỳ trổ bông, làm gia tăng tỷ lệ hạt lem lép; đặc biệt trong ngày 10/11, tại tỉnh Trà Vinh đã xảy ra cơn mưa lớn đi kèm với dông lốc đã khiến cho một số diện tích lúa Mùa bị đổ ngã (thiệt hại khoảng 128,9 ha). Mưa có xu thế giảm dần vào cuối tháng, cơ bản thuận lợi cho công tác thu hoạch lúa Mùa đã chín hoàn toàn và xuống giống vụ Đông Xuân. Trong 2 tháng qua, Thời tiết nắng mưa xen kẽ đã tạo điều kiện cho một số sâu bệnh như: bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá, lem lép hạt, chuột,.. tiếp tục gây hại trên trà lúa Mùa; ốc bươu vàng, ngộ độc hữu cơ,... phát sinh gây hại trên lúa Đông Xuân.

Cây ăn quả có múi trong khu vực tập trung trong giai đoạn quả chín – thu hoạch. Trong tháng 10, thời tiết diễn biến phức tạp, cục bộ có mưa vừa, mưa to đã ảnh hưởng đến công tác thu hoạch và sinh trưởng, phát triển của cây có múi; một số vườn cây đã bị ngập úng trong nhiều ngày tạo điều kiện cho nấm khuẩn phát sinh và gây các bệnh như: bệnh loét, nứt thân xì mủ, thán thư, sương mai... Sang tháng 11, thời tiết khu vực có mưa to cục bộ, mưa chủ yếu trong giai đoạn đầu tháng đã tiếp tục gây khó khăn cho công tác thu hoạch và bảo quản quả sau khi thu hoạch của cây có múi. Sâu bệnh gây hại chủ yếu trên cây có múi trong tháng 11 là: sâu vẽ bùa, ruồi đục quả, bệnh vàng lá thối rễ, thối trái,...

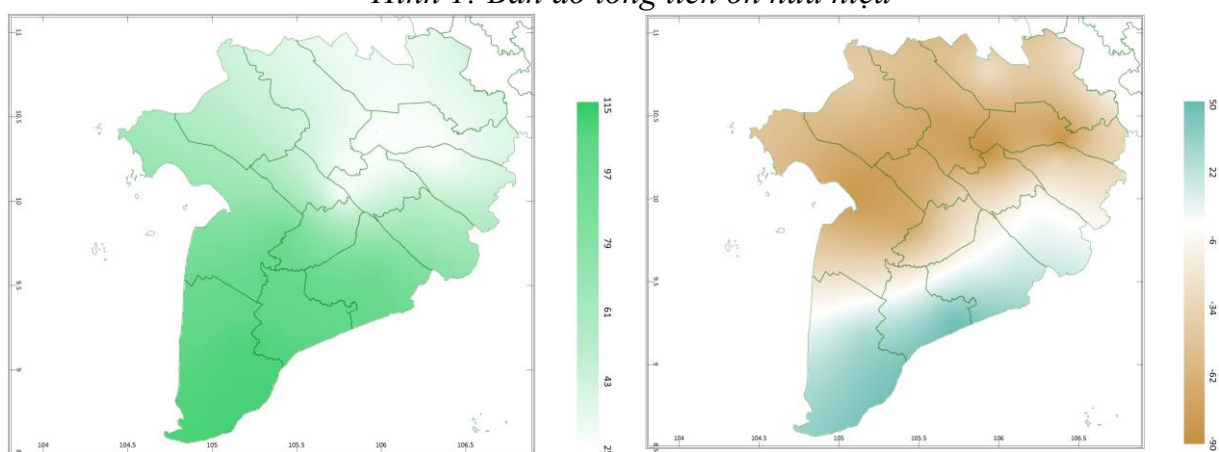
2. Dự báo (Từ tháng 12/2023 đến tháng 2/2024)



a) Tổng tích ôn hữu hiệu

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

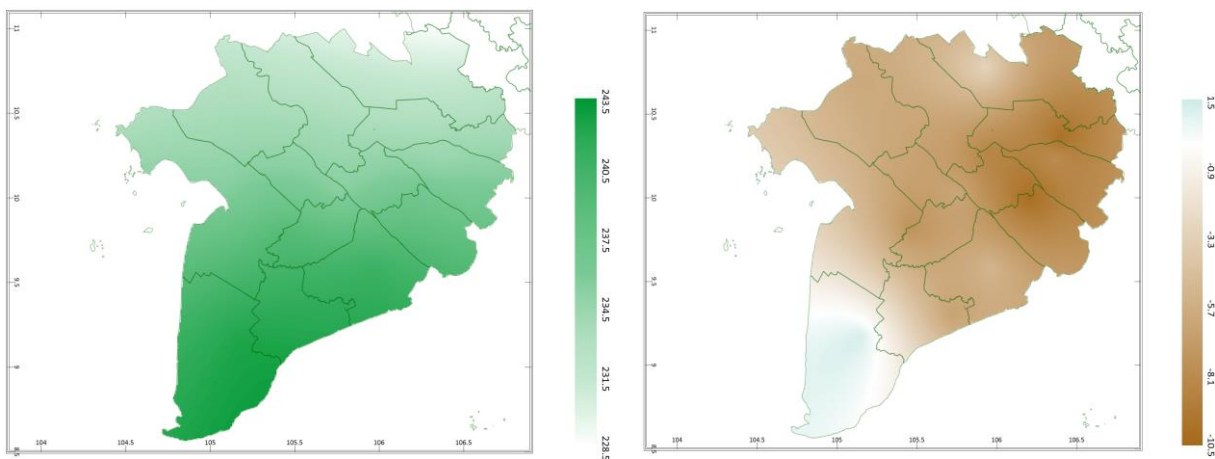
Hình 1: Bản đồ tổng tích ôn hữu hiệu



a) Tổng lượng mưa hữu hiệu

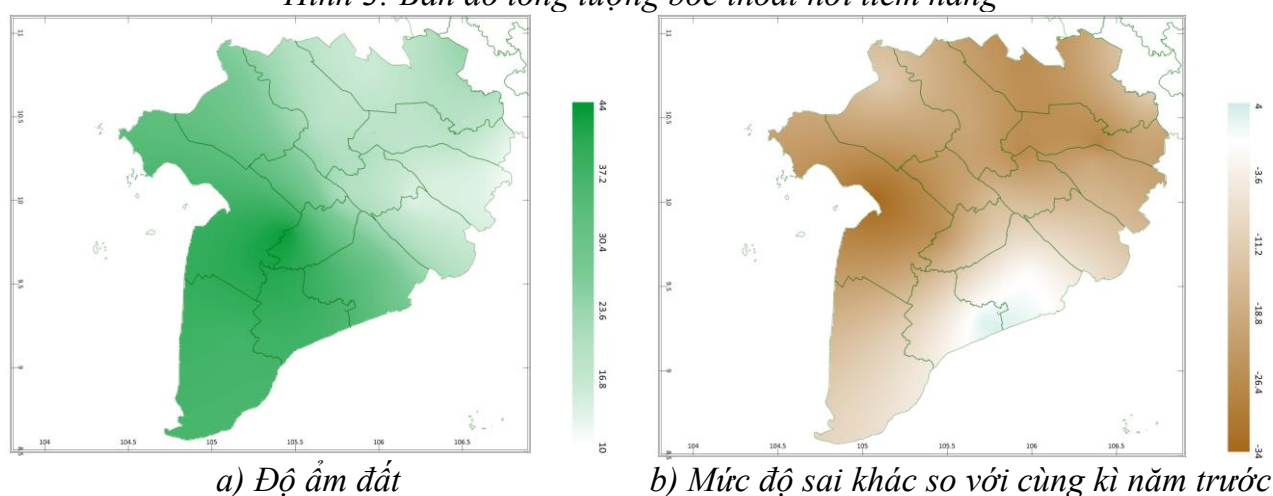
b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 2: Bản đồ tổng lượng mưa hữu hiệu



a) Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 3: Bản đồ tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng



a) Độ ẩm đất

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 4: Bản đồ độ ẩm đất

Trong 03 tháng tới, nhiệt độ tối cao trung bình từ 27-30°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 24-27°C; tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 529-547°C; trong tháng 1/2024 dao động trong khoảng 529-535°C; trong tháng 2/2024 dao động trong khoảng 516-536°C. So với cùng kỳ năm trước, tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy trong quý) tại các tỉnh Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, vùng tiếp giáp tỉnh Hậu Giang của 2 tỉnh Cần Thơ và Kiên Giang có xu thế cao hơn so với cùng kỳ dao động trong khoảng từ 23-75°C; các tỉnh còn lại trong khu vực có xu thế thấp hơn so với cùng kỳ ở mức 3-55°C.

Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 8-51mm; trong tháng 1/2024 dao động trong khoảng 12-50mm; trong tháng 2/2024 dao động trong khoảng 4-34mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng mưa hữu hiệu tại tất cả các tỉnh trong khu vực có xu thế cao hơn ở mức 16-56mm.

Độ ẩm đất trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 33-76%; trong tháng 1/2024 dao động trong khoảng 5-46%, trong tháng 2/2024 dao động trong khoảng 0-9%. So với cùng kỳ năm trước, độ ẩm đất tại tất cả các tỉnh trong khu vực có xu thế cao hơn cùng kỳ dao động trong khoảng 3-14%.

Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 76-80mm; trong tháng 1/2024 dao động trong khoảng 76-80mm; trong tháng 2/2024 dao động trong khoảng 79-82mm. So với cùng kỳ năm trước, lượng bốc thoát hơi tiềm năng tại tất cả các tỉnh trong khu vực có xu thế thấp hơn cùng kỳ ở mức 2-10mm.

Độ ẩm không khí 03 tháng tới dao động trong khoảng 59-77%.

Nhiệt độ trung bình trong tháng 12/2023 phổ biến ở mức cao hơn so với phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-2,0°C, từ tháng 1-2/2024 NĐTB phổ biến cao hơn khoảng 1,0-1,5°C so với TBNN. Tổng lượng mưa tháng 12/2023 trên khu vực phổ biến ở mức cao hơn so với TBNN từ 5-15mm. Từ tháng 1-2/2024, phổ biến thấp hơn 5-15mm so với TBNN. Tại khu vực ĐBSCL, dự báo trong tháng 1-2/2024 ít có khả năng xuất hiện mưa trái mùa, do vậy tình trạng khô hạn có thể kéo dài trong thời kỳ này. (Nguồn: Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia).

Bảng 2: Dự báo các đặc trưng khí tượng nông nghiệp tại khu vực

Yếu tố	Thời gian		
	Tháng 12/2023	Tháng 01/2024	Tháng 02/2024
Độ ẩm không khí (%)	70-77	64-70	59-67
Nhiệt độ tối cao (°C)	29-30	27-28	28-30
Nhiệt độ tối thấp (°C)	26-27	24-25	25-26
Tích ôn hữu hiệu (°C)	529-547	529-535	516-536
Mưa hữu hiệu (mm)	8-51	12-50	4-34
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	76-80	76-80	79-82
Độ ẩm đất (%)	33 ÷ 76%	5 ÷ 46%	0 ÷ 9%

Trong giai đoạn tới, lúa Mùa vào giai đoạn chín – thu hoạch; lúa vụ Đông Xuân tập trung vào giai đoạn xuống giống – mạ - đẻ nhánh – đứng cái – làm đồng - trổ. Dự báo tháng 12/2023, thời tiết khu vực tiếp tục có mưa vào chiều tối, tập trung trong giai đoạn nửa đầu tháng và giảm dần vào cuối tháng; độ ẩm đất dự báo trong tháng dao động từ 33–76%. Do đó, người dân cần ra đồng sớm, tranh thủ những ngày nắng ráo khẩn trương thu hoạch diện tích lúa Mùa đã chín

hoàn toàn; tiến hành rút nước khô mặt ruộng trước khi thu hoạch 10-15 ngày đối với diện tích lúa Mùa giai đoạn chín sấp để mặt đất cứng, tránh đổ ngã và dễ cho quá trình thu hoạch. Những diện tích lúa Mùa đã thu hoạch xong, cần vệ sinh đồng ruộng thật kỹ, xử lý nấm giúp rom rạ tăng nhanh phân hủy nhằm hạn chế ngộ độc hữu cơ, đồng thời theo dõi diễn biến rầy di trú để có kế hoạch xuống giống lúa Đông Xuân tập trung, né rầy hiệu quả. Áp dụng tổng hợp các biện pháp canh tác ngay từ đầu vụ nhằm quản lý tốt các đối tượng gây hại như: ốc brou vàng, bọ trĩ,... Sang tháng 01/2024, thời tiết khu vực ít mưa, ngày nắng với lượng mưa hữu hiệu dự báo trong tháng dao động trong khoảng từ 12-50mm; độ ẩm đất khu vực có xu thế giảm hơn so với tháng trước, ở mức 5-46%. Thời gian này, khu vực có khả năng xuất hiện các đợt nắng nóng cục bộ, nhu cầu về nước đối với những diện tích lúa Đông Xuân trong giai đoạn bén rễ – đẻ nhánh – đẻ nhánh rộ – cuối đẻ nhánh không được đảm bảo; người dân cần chủ động nguồn nước tưới bổ sung cho lúa, giữ mực nước 2-3cm đối với lúa giai đoạn bén rễ – đẻ nhánh; sau gieo cấy từ 5-7 ngày, cần kịp thời bón thúc đẻ nhánh; sau 20-22 ngày cần bón thúc đợt 2 để cây lúa phát triển khỏe mạnh. Đến tháng 2/2024, lúa Đông Xuân chính vụ chủ yếu ở giai đoạn đẻ nhánh rộ – đứng cái – làm đòng – trổ, độ ẩm đất dự báo của khu vực ở mức 0-9%, lượng mưa không đáng kể dao động từ 4-34mm, nhu cầu về nước cho cây trồng không đảm bảo; đối với diện tích lúa giai đoạn đẻ nhánh rộ - cuối đẻ nhánh, cần áp dụng biện pháp tưới nước “ướt – khô xen kẽ”, đặc biệt giai đoạn cuối đẻ nhánh cần rút cạn nước (khoảng 7-10 ngày) nhằm hạn chế đẻ nhánh vô hiệu; đối với các diện tích lúa ở giai đoạn làm đòng – trổ (đây là giai đoạn xung yếu của cây lúa), thực hiện bơm nước vào ruộng khoảng 3-5cm kết hợp bón thúc đón đòng cho lúa để cây lúa đủ dinh dưỡng nuôi đòng. Trong thời gian tới, cần chú ý các đối tượng bệnh đạo ôn, bạc lá, rầy nâu, ốc brou vàng...có khả năng gây hại cho nhiều vùng trồng lúa trong khu vực.

Cây ăn quả có múi ở trong giai đoạn thu hoạch xong – chăm sóc sau thu hoạch – phân hóa mầm hoa – ra hoa. Trong tháng 12/2023 – 1/2024, cây có múi tại khu vực ĐBSCL ở giai đoạn thu hoạch – chăm sóc sau thu hoạch, độ ẩm thích hợp cho cây ăn quả có múi sinh trưởng và phát triển tốt trong giai đoạn này ở mức 55-80%. Tháng 12, tại các tỉnh Bến Tre, Trà Vinh, Long An, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long, Tiền Giang, Sóc Trăng có độ ẩm đất dự báo dao động trong khoảng từ 33-54%, thấp hơn độ ẩm thích hợp cho cây có múi phát triển, đồng thời tổng lượng mưa tại những tỉnh này tương đối thấp, chỉ từ 9-17mm, do đó người cần khẩn trương tiến hành thu hoạch xong diện tích cây có múi đã chín không để ảnh hưởng tới phẩm chất quả (chú ý thu hoạch khi trời mát, sử dụng

kéo cắt cuống quả, không làm xây xát vỏ quả, gãy cành), sau khi thu hoạch cần tiến hành tỉa cành, dọn vườn, bón phục hồi và tưới nước cho cây. Đối với các tỉnh còn lại trong khu vực có độ ẩm dao động từ 58-76%, lượng mưa ở mức 19-51mm, tương đối phù hợp cho giai đoạn sinh trưởng của cây ăn quả có múi. Sang tháng 1/2024, tổng lượng mưa dự báo của khu vực dao động trong khoảng 12-50mm, độ ẩm đất ở mức 5-46% (thấp hơn độ ẩm thích hợp của cây có múi sinh trưởng tốt), người dân cần tiến hành cắt bỏ triệt để tất cả các cành sâu bệnh, cành không mang trái, cành vượt, cành xiên vào tán để hạn chế chiều cao của cây kết hợp với bón phân giúp rễ cây nhanh được hồi phục. Đến tháng 02/2024, cây có múi chuyển sang thời kỳ phân hóa mầm hoa-ra hoa, giai đoạn phân hóa mầm hoa, cần hãm nước để cây phân hóa mầm hoa; tổng lượng mưa dự báo của khu vực tháng 02/2024 không đáng kể, độ ẩm đất dao động từ 0-9% phù hợp cho quá trình hãm nước (trước khi ra hoa không nên bón nhiều phân đạm cho cây), giai đoạn này cần thực hiện khoanh cành để kích thích ra hoa (nên khoanh cành cấp 1, 2; sau khi khoanh xong dùng ni lon bọc lại để tránh vết khoanh bị thối, mục). Sâu bệnh cần chú ý trên cây có múi trong giai đoạn tới là: nhện đỏ, sâu vẽ bùa, sâu đục cành... Để hạn chế tác động của sâu bệnh hại, người dân cần thường xuyên thăm vườn, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật, tiến hành phun phòng trừ khi thấy mật số và tỷ lệ nhiễm vượt ngưỡng.

Tin phát ngày: 15/12/2023

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: ngày 15/02/2024

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phạm Thị Kim Phụng